

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2022/HC-PT**

Ngày: 31/3/2022

V/v: *Khiếu kiện Quyết định hành chính
và hành vi hành chính*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Đăng Huy.

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hải Minh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Huế - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NS.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm phòng xét xử số 1 Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện NS, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2022/TLPT-HC ngày 22 tháng 02 năm 2022 “V/v: Khiếu kiện Quyết định hành chính và hành vi hành chính”. Do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐ-PT ngày 16 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

-Người khởi kiện:

1. Ông Nguyễn Hữu X, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Xóm 7, thôn AĐK, xã CH, huyện NS, tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

2. Ông Trần Văn Th, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Xóm 3, thôn AĐX, xã CH, huyện NS, tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân xã CH, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đức V - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã CH; Địa chỉ: Xã CH, huyện NS, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện NS, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/8/2021 và ngày 09/9/2021, ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X viết phiếu yêu cầu cung cấp thông tin gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã CH qua đường bưu chính để yêu cầu cung cấp những tài liệu sau: Danh sách các đối tượng hiện đang được hưởng chế độ theo Quyết định số 62/QĐ-TTg cả xã CH; Danh sách các đối tượng thương binh, bệnh binh cả xã CH; Danh sách các đối tượng Thanh niên xung phong cả xã CH; Danh sách các đối tượng dân công hỏa tuyến cả xã CH; Danh sách các đối tượng chất độc da cam cả xã CH.

Ngày 15/9/2021, Chủ tịch UBND xã CH ra Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND để từ chối cung cấp những thông tin trên mà ông Th và ông X đã yêu cầu.

Ông Th và ông X cho rằng Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của Chủ tịch UBND xã CH vi phạm dẫn những căn cứ theo khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 9, điểm h khoản 2 Điều 9 Luật tiếp cận thông tin là không chính xác vì những thông tin của ông Th, ông X xin cung cấp không phải là bí mật cá nhân của ai, không thuộc trường hợp quy định tại Điều 7 để từ chối có điều kiện. Vì vậy, ông Th và ông X yêu cầu Tòa án: Tuyên hủy Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của Chủ tịch UBND xã CH; Buộc Chủ tịch UBND xã CH phải cung cấp tất cả các thông tin mà các ông đã yêu cầu theo quy định của Luật tiếp cận thông tin, đồng thời chuyển hồ sơ đến UBND huyện NS để xử lý kỷ luật theo Luật Cán bộ công chức.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ông Hoàng Đức V - Chủ tịch UBND xã CH là người đại diện theo pháp luật của người bị kiện trình bày:

UBND xã CH tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của các công dân Nguyễn Hữu X, Trần Văn Th lần 1 vào ngày 30/8/2021 và lần 2 vào ngày 09/9/2021 gửi tới UBND xã CH qua đường bưu chính. Ông X, ông Th yêu cầu UBND xã CH cung cấp danh sách 05 đối tượng gồm: Đối tượng đang hưởng chế độ theo Quyết định số 62/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính

phủ trên địa bàn xã CH; đối tượng thương, bệnh binh trên địa bàn xã CH; đối tượng thanh niên xung phong trên địa bàn xã CH; đối tượng dân công hỏa tuyến trên địa bàn xã CH; đối tượng chất độc da cam trên địa bàn xã CH. UBND xã CH xác định yêu cầu của ông X và ông Th liên quan đến bí mật cá nhân, đời sống riêng tư của cá nhân những người có tên trong danh sách nên phải có sự đồng ý và cho phép của họ thì UBND xã CH mới cung cấp. Hơn nữa, việc cung cấp thông tin trên ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của UBND xã CH, gây dư luận và an toàn xã hội. Do đó, ngày 15/9/2021, UBND xã CH căn cứ vào khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 9, điểm h khoản 2 Điều 9 Luật tiếp cận thông tin đã ban hành Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 để từ chối cung cấp yêu cầu cung cấp thông tin của các công dân Nguyễn Hữu X và Trần Văn Th là đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Căn cứ: khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 31; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm h khoản 1 Điều 148; khoản 1 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; Điều 206; khoản 1, khoản 3 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 7; khoản 1 Điều 9; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 28; khoản 2 Điều 29 Luật Tiếp cận Thông tin năm 2016; Điều 35; Điều 36 Luật tổ chức Chính quyền địa phương; Luật phí và lệ phí Tòa án; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1, khoản 5 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1) Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X về việc đề nghị Tòa án chuyển hồ sơ đến UBND huyện NS để xử lý kỷ luật theo Luật Cán bộ công chức.

2) Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X đề nghị Tòa án Tuyên hủy Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của UBND xã CH.

3) Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X về việc buộc UBND xã CH phải cung cấp cho ông Nguyễn Hữu X và Trần Văn Th: Danh sách các đối tượng hiện đang được hưởng chế độ theo Quyết định số 62 của Thủ tướng Chính phủ cả xã CH; Danh sách các đối tượng thương binh, bệnh binh cả xã CH; Danh sách các đối tượng Thanh niên xung phong cả xã CH; Danh sách các đối tượng dân công hỏa tuyến cả xã CH; Danh sách các đối tượng chất độc da cam cả xã CH.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, người khởi kiện ông Nguyễn Hữu X và ông Trần Văn Th có đơn kháng cáo (đơn ghi ngày 20/01/2022) gửi Tòa án theo đường bưu chính, với nội dung: Không đồng ý với bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện: Hủy Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của UBND xã CH; Buộc UBND xã CH phải cung cấp: Danh sách các đối tượng thương binh, bệnh binh cả xã CH; Danh sách các đối tượng Thanh niên xung phong cả xã CH; Danh sách các đối tượng dân công hỏa tuyến cả xã CH; Danh sách các đối tượng chất độc da cam cả xã CH.

Tại phiên tòa, ông Th, ông X vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo ghi ngày 20/01/2022, bổ sung nội dung kháng cáo: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc UBND xã CH cung cấp “Danh sách các đối tượng hiện đang được hưởng chế độ theo Quyết định số 62 của Thủ tướng Chính phủ cả xã CH” do đơn ngày 20/01/2022 của ông Th và ông X khi đánh máy bị thiếu sót nội dung này. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng cáo của ông Th và ông X, xem xét sửa bản án sơ thẩm, tuyên hủy Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của Chủ tịch UBND xã CH và buộc UBND xã CH phải cung cấp những danh sách theo yêu cầu khởi kiện.

Đại diện UBND xã CH - ông Hoàng Đức V vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn tuân theo đúng quy định của Luật tố tụng hành chính, việc thụ lý, thu thập tài liệu chứng cứ đúng theo quy định Luật Tố tụng hành chính (viết tắt Luật TTHC). Hội đồng xét xử điều hành phiên tòa đúng quy định Luật TTHC. Các đương sự trong vụ án chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) nghị án theo các Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Luật TTHC.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 349 Luật TTHC; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện NS,

tỉnh Hải Dương. Về án phí phúc thẩm: Ông Th phải chịu án phí hành chính phúc thẩm; Ông X phải chịu án phí phúc thẩm hành chính, do ông X thuộc đối tượng được miễn nên miễn án phí cho ông X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, ý kiến trình bày và tranh luận tại phiên tòa của đương sự, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Đơn kháng cáo của đương sự: Ngày 07/01/2022, Tòa án nhân dân huyện NS xét xử vụ án. Ngày 21/01/2022, ông Nguyễn Hữu X và ông Trần Văn Th có đơn kháng cáo. Căn cứ các Điều 204, 205, 206 Luật tố tụng hành chính thời hạn kháng cáo của ông X và ông Th là hợp lệ và được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2]. Thời hiệu khởi kiện: Ngày 30/8/2021 và ngày 09/9/2021, ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X viết phiếu yêu cầu cung cấp thông tin gửi Chủ tịch UBND xã CH. Ngày 15/9/2021, UBND xã CH ra Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND. Ngày 21/9/2021, ông Th và ông X khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện NS là trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử xác định việc khởi kiện của ông X và ông Th còn trong thời hiệu.

[1.3]. Xác định người bị kiện: Ông Th và ông X khởi kiện Chủ tịch UBND xã CH, huyện NS. Tuy nhiên, căn cứ vào nội dung yêu cầu khởi kiện, Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND và quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật tiếp cận thông tin, HĐXX xác định người bị kiện trong vụ án là UBND xã CH, huyện NS.

[2]. Xem xét nội dung kháng cáo của ông X và ông Th:

[2.1]. Đối với yêu cầu Tòa án tuyên hủy Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của UBND xã CH.

[2.1.1]. Về hình thức, về trình tự thủ tục, về thẩm quyền và thời hiệu ban hành: Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của UBND xã CH được thể hiện dưới dạng Thông báo, do Chủ tịch UBND xã ông Hoàng Đức V thay mặt UBND xã CH ký trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu là đảm bảo về hình thức, về trình tự thủ tục, về thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 1 Điều 9, điểm a khoản 1 và

khoản 2 Điều 28, khoản 2 Điều 29 Luật tiếp cận thông tin; Điều 36 Luật tổ Chức chính quyền địa phương.

[2.1.2]. Về nội dung Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của UBND xã CH: Vào các ngày 30/8/2021 và ngày 09/9/2021, ông Nguyễn Hữu X và ông Trần Văn Th có đơn gửi tới UBND xã CH yêu cầu cung cấp thông tin: Danh sách các đối tượng hiện đang được hưởng chế độ theo Quyết định số 62/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cả xã CH; Danh sách các đối tượng thương binh, bệnh binh cả xã CH; Danh sách các đối tượng Thanh niên xung phong cả xã CH; Danh sách các đối tượng dân công hỏa tuyến cả xã CH; Danh sách các đối tượng chất độc da cam cả xã CH. Xét thấy đây là những thông tin không liên quan trực tiếp đến ông X và ông Th. Đây là các thông tin liên quan đến đời sống riêng tư và bí mật cá nhân của nhiều cá nhân nên thuộc trường hợp Công dân được tiếp cận thông tin có điều kiện. Như vậy, ông X và ông Th muốn được cung cấp các thông tin thì phải cung cấp căn cứ về việc những người có tên trong danh sách đồng ý theo quy định tại khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 23 Luật Tiếp cận thông tin. Do ông X, ông Th chưa cung cấp được căn cứ về sự đồng ý của những cá nhân này nên UBND xã CH ban hành Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 9, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 28, khoản 2 Điều 29 Luật Tiếp cận thông tin. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là đúng quy định của pháp luật. Do đó, HĐXX không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông X, ông Th về nội dung này.

[2.2]. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông X và ông Th thuộc UBND xã CH phải cung cấp: Danh sách các đối tượng hiện đang được hưởng chế độ theo Quyết định số 62/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ cả xã CH; Danh sách các đối tượng thương binh, bệnh binh cả xã CH; Danh sách các đối tượng Thanh niên xung phong cả xã CH; Danh sách các đối tượng dân công hỏa tuyến cả xã CH; Danh sách các đối tượng chất độc da cam cả xã CH. Như đã nhận xét tại mục [2.1.2] nội dung các thông tin mà ông X và ông Th yêu cầu đây là những thông tin không liên quan trực tiếp đến người yêu cầu là ông X, ông Th. Đây là các thông tin liên quan đến đời sống riêng tư và bí mật cá nhân của nhiều cá nhân trong danh sách nên thuộc trường hợp Công dân được tiếp cận thông tin có điều kiện theo quy định tại Điều 7 Luật tiếp cận thông tin 2016. Do đó, ông X và ông Th muốn được cung cấp phải được sự đồng ý của những người có tên trong danh sách này. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện là phù hợp. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của ông X và ông Th đối với nội dung

này.

Đối với ý kiến của ông X và ông Th cho rằng có một số người không đủ tiêu chuẩn để được hưởng chính sách nhưng đã có hành vi giả mạo hồ sơ chứng từ để lừa đảo cơ quan nhà nước phê duyệt nhằm hưởng lợi bất chính từ số tiền nhà nước chi trả. Các ông có quyền gửi đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của ông Th, ông X không được chấp nhận nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 349 Luật TTHC. Do ông X là người cao tuổi thuộc đối tượng miễn án phí nên được miễn theo Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 116, Điều 206, khoản 1 Điều 241, khoản 1 Điều 349 Luật Tổ tụng Hành chính; khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 7; khoản 1 Điều 9; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 28; khoản 2 Điều 29 Luật Tiếp cận Thông tin năm 2016; Điều 35; Điều 36 Luật tổ chức Chính quyền địa phương; Luật phí và lệ phí Tòa án; Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Hải Dương về những nội dung:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X đề nghị hủy Thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin số 131/TB-UBND ngày 15/9/2021 của UBND xã CH, huyện NS.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Th và ông Nguyễn Hữu X về việc buộc UBND xã CH phải cung cấp: Danh sách các đối tượng hiện đang được hưởng chế độ theo Quyết định số 62/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ cả xã CH; Danh sách các đối tượng thương binh, bệnh binh cả xã CH; Danh sách các đối tượng Thanh niên xung phong cả xã CH; Danh sách các đối tượng dân công hỏa tuyến cả xã CH; Danh sách các đối tượng chất độc da cam cả xã CH.

3. Về án phí: Ông Trần Văn Th phải chịu 300.000đ tiền án phí hành

chính phúc thẩm. Được đối trừ với số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai số AA/2020/0003598 ngày 28/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Miễn án phí hành chính phúc thẩm đối với ông Nguyễn Hữu X.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 31/3/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện NS;
- VKSND huyện NS;
- Chi cục THADS huyện NS;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mai Hoa